

Bản án số: 337/2022/HS-PT

Ngày: 17-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Nam;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Minh Tuấn;

Ông Điều Văn Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nhật Phong - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Minh Ngọc - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 263/2022/TLPT-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Trần Thị L phạm tội “Giết người”. Do có kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Thị L**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; sinh ngày 20 tháng 6 năm 1983 tại thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKKHKT và nơi ở: Tổ dân phố 8, phường BH, thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Điều dưỡng viên Trung tâm y tế thị xã HL; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Duy H (Đã chết và bà Nguyễn Thị H1 (sinh năm 1960, nghề nghiệp: Hưu trí); có chồng là Nguyễn Th, sinh năm 1977, trú tại phường DL, thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh (hiện đã ly hôn). Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Thị L: Ông Hoàng Xuân H2 - Luật sư, Văn phòng luật sư Văn Th thuộc đoàn luật sư tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt).

- *Người bị hại:* Cháu Nguyễn Minh Nh, sinh ngày 13/02/2014; địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường ĐL, thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho cháu Nguyễn Minh Nh (là người kháng cáo): Anh Nguyễn Th, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường ĐL, thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Nguyễn Minh Nh:* Bà Đinh Thị H3 - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Hà Tĩnh (Vắng mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại cháu Nguyễn Công S và người đại diện hợp pháp cho cháu S không kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2007, Trần Thị L kết hôn với anh Nguyễn Th (sinh năm 1977) và có hai người con là cháu Nguyễn Gia Tr (sinh ngày 23/10/2007), cháu Nguyễn Minh Nh (sinh ngày 13/02/2014) đều trú tại tổ dân phố 4, phường ĐL, thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh. Khoảng cuối tháng 11/2019, xảy ra mâu thuẫn tình cảm vợ chồng, anh Th làm đơn ly hôn nhưng L không đồng ý.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/10/2020, Trần Thị L và anh Nguyễn Th xảy ra cãi cọ với nhau liên quan đến việc ly hôn, L đe dọa nếu anh Th không rút đơn ly hôn thì sẽ tự tử. Sau đó, L đi vào phòng ngủ nằm nghỉ, cháu Nguyễn Minh Tr đi học về cùng anh Th sang nhà anh Nguyễn Gia T (sinh năm 1970, là anh trai của anh Th) ăn cơm rồi về nghỉ trưa ở phòng lòi phía trước nhà, còn cháu Nguyễn Minh Nh học bán trú nên buổi trưa không về nhà. Quá trình nằm suy nghĩ, Trần Thị L nảy sinh ý định sẽ tự tử cùng con bằng thuốc trừ sâu và dùng xăng đốt nhà. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Trần Thị L ngủ dậy thấy anh Th đi dạy học, còn cháu Tr vẫn đang ngủ ở phòng lòi. Sau đó, L khóa cửa chính và cửa cuốn nhằm mục đích không cho cháu Tr ra khỏi nhà rồi điều khiển xe máy điện biển kiểm soát 38MĐ2- 069.31 đến cửa hàng tạp hóa của chị Nguyễn Thị Th (sinh năm 1962, trú tại tổ dân phố 3, phường NH, thị xã HL) mua 01 can nhựa loại 10 lít với giá 20.000 đồng để đi mua xăng. Sau đó đến cửa hàng ThNgQ trên đường QuTr thuộc phường NH gặp chị Lê Thị M (sinh năm 1985, trú tại thôn HL, xã ThL, thị xã HL) mua 03 cốc trà sữa với giá 45.000 đồng và đến cửa hàng kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật của chị Lê Thị Th1 (sinh năm 1980, trú tại tổ dân phố 3, phường NH, thị xã HL) mua 02 gói thuốc trừ sâu nhãn hiệu Nasdaq và Asana với giá 15.000 đồng và đến

cửa hàng xăng dầu số 3 thuộc tổ dân phố 4 phường NH gặp anh Ngô Sỹ Ng (sinh năm 1983, trú tại phường TrTh, TP V, Nghệ An) mua 100.000 đồng tiền xăng khoảng được 6,5 lít đựng vào can nhựa đã mua trước đó rồi đi về nhà.

Cháu Nguyễn Gia Tr sau khi ngủ dậy thấy cửa nhà khóa và không thấy xe máy điện nên nhờ chị Bùi Thị L (sinh năm 1974, là vợ của anh Nguyễn Gia T) hướng dẫn cách kéo cửa cuốn lên một phần để ra ngoài đi học.

Trần Thị L sau khi mua xăng, thuốc trừ sâu và trà sữa về nhà thấy cháu Tr đã đi học, L vào phòng nằm nghỉ một lúc. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, L đến Trường tiểu học đón cháu Nguyễn Minh Nh về nhà; đồng thời cháu Nguyễn Công S (sinh ngày 08/11/2007, trú tại tổ dân phố 1, phường ĐL, thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh là con của em gái anh Th) điều khiển xe máy điện biển kiểm soát 38MĐ1-069.84 đến chơi và đi vào phòng ngủ nằm xem điện thoại với cháu Nh. Khoảng 30 phút sau, L đóng cửa cuốn, khóa cửa cổng (thay bằng ổ khóa chuồng gà để không cho các cháu ra ngoài và không cho ai vào nhà) và đi vào khu vực bếp mở 02 gói thuốc trừ sâu đã mua trước đó đổ vào 02 cốc trà sữa, cắm sẵn ống hút đưa ra để trên bàn tại phòng khách và đổ cốc trà sữa còn lại ra bát sứ để ở bàn trong phòng bếp. Sau đó, Trần Thị L lấy điện thoại từ cháu Nh đi lên tầng mái gọi điện thoại yêu cầu anh Th rút đơn ly hôn nếu không L sẽ tự tử cùng con. Bức xúc về việc anh Th không thay đổi quyết định nên Trần Thị L đổ một ít xăng đã mua trước đó vào đồng hồ ở trên tầng mái và châm lửa đốt (lửa cháy được một ít rồi tắt). Đồng thời L nói với cháu Nguyễn Công S và Nguyễn Minh Nh uống hai cốc trà sữa mà L đã pha thuốc trừ sâu đang để trên bàn tại phòng khách. Lúc này, cháu S và cháu Nh đang ngồi chơi ở phòng khách nghe L nói uống trà sữa nên mỗi cháu đã cầm một cốc trà sữa để uống. Khi uống được một phần, các cháu thấy trà sữa có mùi vị khác thường và thấy L cầm can xăng đi từ cầu thang xuống đổ ra nền phòng khách, phòng lòi và khu vực sân, nghi ngờ có chuyện nguy hiểm nên cháu Nguyễn Công S vứt cốc trà sữa của mình qua cửa sổ giáp với nhà chị L, thấy vậy cháu Nh cũng vứt cốc trà sữa của mình theo cháu S. Khi quay vào phòng khách không thấy 02 cốc trà sữa, L quát mắng hai cháu sao lại vứt trà sữa đó, rồi đi vào nhà lấy bát trà sữa ra yêu cầu cháu S, cháu Nh uống. Cháu Nguyễn Công S cầm bát trà sữa sợ có chất độc nên nói không uống thì L quát mắng, cầm búa đinh đe dọa nếu không uống sẽ đập và đốt xe máy điện. Bị đe dọa, ép buộc, cháu S uống một ngụm trà sữa nhưng không nuốt rồi đưa bát trà sữa lên miệng giả vờ cho Nhật uống. Khi thấy L đi ra phía trước sân, S kéo Nhật đi vào nhà nhỏ trà sữa trong miệng xuống nền nhà, đổ bát trà sữa qua cửa sổ rồi cùng nhau chạy lên tầng mái đi sang khu vực mái che nhà anh T. Tại đây, S bảo Nhật đứng đợi, còn S bám cây xoài phía trước nhà anh T tuột xuống đất, kể lại sự việc và nhờ anh T đi lên mái che đưa cháu Nh xuống. Lúc

này, do lo sợ L pha thuốc độc vào trà sữa nên S đi vào nhà vệ sinh của anh T để móc và nôn. Sau khi nôn xong, S đi ra gặp Nguyễn Gia Tr (con của anh Th và L), S nói với Tr “*lúc này mẹ mày cho tao uống cái gì ạ*”. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày anh Th đi làm về biết sự việc nên đã trình báo lực lượng Công an và cùng với người thân có mặt trước nhà anh Th nhưng cổng chính đã bị thay ổ khóa, cửa cuốn đóng nên không vào được trong nhà. Lúc này, L biết được cháu S, cháu Nh đã thoát ra ngoài và có lực lượng chức năng đến giải quyết sự việc thì L đứng gần cửa cổng nói với mọi người “*tao cho hai đứa uống thuốc trừ sâu rồi, đưa đi cấp cứu nhanh không chết*”. Nghe L nói như vậy, chị Bùi Thị L đưa cháu S và Nhật đến cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã HL. Ở bên ngoài, người thân và chính quyền địa phương đến vận động, yêu cầu L mở cửa nhưng L không thực hiện và cầm can xăng đe dọa nếu ai vào sẽ châm lửa đốt nhà. Sau một thời gian thuyết phục, vận động đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Trần Thị L mới đồng ý mở cửa cổng. Sau khi được đưa đi cấp cứu cháu S và cháu Nh điều trị tại Trung tâm y tế thị xã HL, đến ngày 8/10/2020 được xuất viện.

- *Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh lập hồi 14h30’ ngày 09/10/2020 phản ánh:* Hiện trường bị xáo trộn một phần do gia đình sinh hoạt. Mặt trước nhà hướng ra đường QuTr, từ ngoài đi vào là cổng có lối đi vào, bên cạnh là Gara ô tô, tiếp đó là sân đến ngôi nhà. Phía sau nhà là vườn, khuôn viên được khép kín.

Cổng ra vào ở phía Nam, loại 2 cánh làm bằng khung sắt, kích thước 2m x 2,2m, thời điểm khám nghiệm cổng khóa trong bằng ổ khóa, từ cổng đi vào sân có lối đi vào rộng 1,5m và có cửa loại 2 cánh làm bằng khung sắt kích thước 1,22m x 2,2m, có chốt kéo ngang từ bên trong ngăn cách giữa lối đi vào và sân. Phía Bắc khuôn viên (bên cạnh lối đi trên) là gara ô tô kích thước 5,5m x 7,4m, có cửa từ ngoài đi vào, loại cửa cuốn bằng sắt kéo lên, kích thước 2,4m x 3,1m. Từ gara có lối đi rộng 1,7m thông với sân, tại gara có 01 mắt Camera ở góc Đông Nam gắn trên tường phía trước nhìn ra sân. Trước sân có một tủ gỗ loại hai cánh, trong tủ có một búa đinh, cán bằng kim loại dài 22cm, đường kính 2,5cm.

Ngôi nhà thiết kế một tầng đồ bằng có mái nhà và có cầu thang đi lên mái nhà, tại đây có các gian phòng. Tầng thứ nhất, sàn nhà lát gạch, phía Nam là phòng lòi (phòng ngủ thứ nhất) tiếp đến là cầu thang đi lên tầng tum, phía Bắc là thềm đi vào phòng khách, tiếp đến là phòng ngủ thứ hai và phòng ăn, phía sau là phòng tắm và khu vực nấu ăn. Phòng khách kích thước 3,1m x 5,6m có một cửa ra vào loại 4 cánh bằng gỗ kích thước 2,4m x 2,9m và có hai cửa sổ ở tường phía Bắc làm bằng khung gỗ. Tại phòng khách có tủ gỗ phía trên tủ là tivi sát tường phía Đông và ở giữa là bộ bàn ghế gỗ. Phòng ngủ thứ nhất kích thước 3m x 4,5m có hai cửa ra

vào, cửa thứ nhất thông ra với thềm, cửa thứ hai (loại 1 cánh) thông ra cầu thang, có 2 cửa sổ, cửa sổ phía Nam bằng nhôm kính kéo ngang, cửa sổ phía Tây bằng gỗ loại hai cánh. Trong phòng có 01 giường gỗ kích thước 1,6m x 2m ở góc Đông Nam nhưng không sát tường phía Đông, giữa tường phía Đông và đầu giường ngủ có vùng chất dịch đã khô, sát tường phía Tây có bàn học và bàn vi tính.

Phòng ngủ thứ 2 kích thước 3m x 3,7m có một cửa ra vào, một cánh cửa bằng gỗ kích thước 0,67m x 2m, có một cửa sổ ở tường phía Bắc, hai cánh kéo ngang kích thước 0,9m x 1,26m. Trong phòng có một giường gỗ kích thước 1,7m x 2m ở phía Đông Nam và một tủ gỗ ở phía Đông Bắc, tủ nhựa ở phía Tây Bắc. Phòng ăn kích thước 3,85m x 2,9m có một bộ bàn ghế gỗ và 1 cửa sổ loại cửa chớp ở tường phía Nam. Phòng bếp kích thước 2,9m x 3,1m có 1 cửa ra vào thông ra phía sau vườn, kích thước 0,7m x 2m loại một cánh, thời điểm khám nghiệm đang chốt kéo ngang, có khóa bằng ổ khóa; trên tường phía Đông gắn giá để bát đĩa có 01 bát sứ màu trắng, đường kính 15cm, cao 6,5cm đáy bát có chữ “Long Phương”. Khu vực cầu thang rộng 0,9m có cửa sổ bằng nhôm kính ở tường phía Nam.

Tại tầng mái thiết kế có 3 gian, gian phía trước kích thước 4m x 7m có tường gạch ở giữa chia làm hai phần lối đi ở phía Nam, phần thứ nhất để hũ rượu và có một cửa sổ hai cánh bằng nhôm kính loại kéo ngang kích thước 0,9m x 0,75m có tay cầm mở cửa từ bên trong, không có chắc song, cửa sổ cao so với sàn là 0,65m. Cửa sổ này người lớn chui ra được, sau khi chui ra phía ngoài, cửa sổ cao so với bờ kè ngói là 0,53m sát với mái che sân gara ô tô. Hệ thống mái tôn của nhà anh Nguyễn Th liên kết, sát với mái tôn nhà anh Nguyễn Gia T, từ mái tôn nhà anh Nguyễn Th đi sang được tầng thứ 2 nhà anh T. Phần thứ hai sát tường ngăn cách là bàn thờ gian giữa kích thước 3,43m x 3,7m có cầu thang tầng thứ nhất đi lên.

Gian phía sau kích thước 3,75m x 7m có một cửa ra vào kích thước 0,7m x 1,5m loại một cánh bằng khung gỗ, được đóng chốt từ bên trong. Tại gian này, phía Nam có để các vật dụng gia đình kích thước 3,75m x 1,4m, một số vật dụng như gỗ, dây điện, nhựa bị cháy kích thước 0,3m x 0,8m ở phía Tây Bắc.

Phía trước nhà anh Nguyễn Th, hai bên có hai cây cao quá mái gara. Phía trước nhà anh Nguyễn Gia T có hai cây sát và cao quá mái tôn.

- Kết luận giám định số 7018/C09-P4 ngày 09/10/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:

Trong các mẫu gửi giám định gồm: Mẫu dịch nôn ghi thu của cháu Nguyễn Minh Nh, cháu Nguyễn Công S và mẫu chất lỏng đựng trong 02 cốc nhựa (cốc đựng trà sữa) đều tìm thấy Isoprocacard, Matrine và Emamectine benzoate.

Isoprocacard là thuốc trừ sâu thuộc nhóm carbamate, nhóm độc II, có liều gây chết trung bình (LD₅₀) đối với chuột qua đường miệng là 450 mg/kg thể trọng;

Matrine là thuốc trừ sâu sinh học, nhóm độc IV, có liều gây chết trung bình (LD₅₀) đối với chuột qua đường miệng là >5000 mg/kg thể trọng; Emamectine benzoate là thuốc trừ sâu sinh học, nhóm độc II, có liều gây chết trung bình (LD₅₀) đối với chuột qua đường miệng là 76-89 mg/kg thể trọng.

- *Kết luận giám định chất cháy số 2254 ngày 12/4/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:* Chất lỏng bên trong can nhựa gửi giám định là xăng. Xăng là chất nguy hiểm về cháy nổ.

- *Kết luận giám định số 74/C09-P6 ngày 01/02/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:*

Không tìm thấy dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa âm thanh, hình ảnh trong file video mẫu cần giám định (file video ghi thu từ camera nhà Trần Thị L); hình ảnh người phụ nữ trong file video cần giám định và hình ảnh của Trần Thị L trong mẫu so sánh là cùng một người; hình ảnh người nam giới mặc áo sẫm màu trong file video mẫu cần giám định và hình ảnh của Nguyễn Công S trong mẫu so sánh là của cùng một người.

- *Kết luận giám định pháp y tâm thần số 08 ngày 09/4/2021 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc miền Trung, kết luận:*

Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 06/10/2020, Trần Thị L bị bệnh rối loạn stress sau sang chấn, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 (ICD 10) bệnh có mã số: F43.1; tại thời điểm giám định, Trần Thị L bị bệnh phản ứng trầm cảm kéo dài, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 (ICD 10) bệnh có mã số: F43.21; tại các thời điểm nêu trên Trần Thị L hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 123, điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị L 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, đại diện hợp pháp cho bị hại cháu Nguyễn Minh Nh là anh Nguyễn Th có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Anh Nguyễn Th vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét

xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo L bị bệnh hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; việc phạm tội của bị cáo có nguyên nhân do anh Th xin ly hôn; sau khi bị bắt gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ và bị cáo tác động gia đình góp tiền cho anh nuôi các con. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xuống 5 năm tù để cho bị cáo sớm ra ngoài cộng đồng cùng anh nuôi các con.

Bị cáo L thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội do bột phát và do bức xúc vì bị chồng có đơn xin ly hôn. Sau khi bị bắt thì bị cáo rất ăn năn, hối cải và động viên gia đình bồi thường và đóng tiền nuôi con. Bị cáo có xuất trình “Đơn trình bày hoàn cảnh gia đình” của bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của bị cáo có nội dung: Bị cáo bị mắc bệnh trầm cảm từ nhỏ và gia đình chữa trị nhiều nơi nhưng không khỏi; hiện gia đình bà đặc biệt khó khăn, bà bị tai nạn giao thông phải nằm một chỗ, con gái bệnh tật, gia đình đặc biệt khó khăn.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Bị cáo nhận thức hạn chế do bị bệnh, phạm tội chưa đạt, hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu do bột phát. Sau khi bị bắt thì bị cáo điện thoại về cho gia đình góp tiền nuôi con. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm cho hình phạt cho bị cáo xuống từ 5 năm đến 6 năm tù.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Thị L phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 123; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại; bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình; có bố đẻ ông Trần Duy Hùng là bệnh binh; người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm, mẹ bị cáo lại có đơn trình bày gia đình khó khăn; đại diện bị hại lại đề nghị xin giảm hình phạt, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo từ 6 tháng đến 01 năm.

Bị cáo nói lời sau cùng: ăn năn hối cải, xin được gia đình lượng thứ; đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại

gi. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đại diện người bị hại kháng cáo trong thời hạn luật định, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn vợ chồng về việc ly hôn với anh Nguyễn Thên khoảng 15h ngày 06/10/2020, Trần Thị L nảy sinh ý định tự tử cùng con bằng thuốc trừ sâu và dùng xăng đốt nhà. Sau đó, Trần Thị L đi mua 03 cốc trà sữa, 02 gói thuốc trừ sâu (01 gói nhãn hiệu Nasdaq và 01 gói nhãn hiệu Asana), 100.000 đồng tiền xăng khoảng 6,5 lít và đến trường đón cháu Nguyễn Minh Nh (sinh ngày 13/02/2014) về nhà; lúc này có cháu Nguyễn Công S (sinh ngày 08/11/2007, trú tại tổ dân phố 1, phường ĐL, thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh là con của em gái anh Th) đến chơi với cháu Nh. Trần Thị L lấy 01 cốc trà sữa đổ ra bát sứ, mở 02 gói thuốc trừ sâu đổ vào 02 cốc trà sữa và cắm sẵn ống hút đưa ra để trên bàn ở phòng khách, còn 1 phần thuốc trừ sâu đổ vào trà sữa trong bát sứ. Sau đó, Trần Thị L khóa cửa cổng và cửa cuốn, gọi điện thoại cho chồng là anh Nguyễn Th đề nghị anh Th rút đơn ly hôn nhưng anh Th không đồng ý nên L nói với anh Th sẽ tự tử cùng con. Sau đó, Trần Thị L nói với cháu Nguyễn Minh Nh và Nguyễn Công S uống 02 cốc trà sữa mà L đã pha thuốc trừ sâu nhằm mục đích giết cháu Nh và cháu S. Khi đang uống 02 cốc trà sữa có pha thuốc trừ sâu thì phát hiện có mùi vị khác thường và thấy L đổ xăng ra nền nhà nên cháu Nh và cháu S đã vứt 02 cốc trà sữa uống dở qua cửa sổ. Thấy vậy, Trần Thị L tiếp tục lấy bát trà sữa có pha thuốc trừ sâu ép cháu S và cháu Nh uống. Sau đó, cháu Nh và cháu S chạy lên tầng mái leo sang nhà anh T thoát ra ngoài và được chị Bùi Thị L đưa đến cấp cứu, điều trị tại Trung tâm y tế thị xã HL đến ngày 8/10/2020 thì ra viện. Hậu quả cháu Nguyễn Minh Nh, cháu Nguyễn Công S không chết là nằm ngoài ý muốn của Trần Thị L..

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang về tinh thần, ảnh hưởng đến sức khỏe của những người bị hại và ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ việc mâu thuẫn gia đình, mâu thuẫn tình cảm giữa vợ chồng, bị cáo đã có hành vi lợi dụng sở thích của con trẻ, dùng thuốc trừ sâu pha vào trà sữa, dùng xăng để đốt nhằm mục đích giết con của bị cáo cũng như

cháu Nguyễn Công S. Việc bị hại không thiệt mạng là nằm ngoài ý muốn của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại, Hội đồng xét xử thấy: Trần Thị L bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 08/KLGĐ ngày 9/4/2021 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc miền trung. Do bị áp lực do chồng là anh Nguyễn Th xin ly hôn khi bị cáo bị bệnh tật, trong khi bị cáo vẫn đang còn tình cảm với chồng, nên bị cáo nảy sinh ý định cùng các con tự tử. Bị cáo nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, phạm tội chưa đạt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhận rõ hành vi của mình. Khi bị phát hiện, bị cáo đứng gần cổng nói với mọi người: “*tao cho hai đứa uống thuốc trừ sâu rồi, đưa đi cấp cứu nhanh không chết*”, để mọi người đưa cháu Nh, cháu S đi cấp cứu, hạn chế hậu quả chết người có thể xảy ra. Đại diện cho bị hại là anh Nguyễn Th cũng thừa nhận có một phần lỗi do gây sức ép ly hôn khi L bị bệnh là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc L phạm tội; đồng thời xác nhận bị cáo đã bồi thường đầy đủ và có trách nhiệm động viên gia đình đóng góp phí tổn nuôi con, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bố đẻ bị cáo là bệnh binh, mẹ bị cáo cũng có đơn tại cấp phúc thẩm đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết mới tại cấp phúc thẩm cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do vậy, có căn cứ để chấp nhận đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt của Đại diện người bị hại, của bị cáo, của luật sư, của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tại phiên tòa phúc thẩm.

[4] Về án phí: Đại diện người bị hại không phải chịu án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của đại diện người bị hại là anh Nguyễn Th. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 123, điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị L 06 (sáu) năm tù về tội “Giết người” (chưa đạt), thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2021.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Th không phải chịu án phí phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo (qua TTG);
- Người kháng cáo (qua địa chỉ);
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Nam